

DẠY HỌC TÍCH CỰC VÀ GHI NHỚ TỪ MỚI TIẾNG TRUNG QUỐC QUA VIỆC ỨNG DỤNG PHẦN MỀM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ACTIVE TEACHING AND MEMORIZING NEW WORDS IN CHINESE THROUGH THE APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY SOFTWARE

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(TS; Đại học Sư phạm TP HCM)

TRẦN KHAI XUÂN

(ThS; Đại học Sư phạm TP HCM)

Abstract: Article addresses the concept of active teaching and application of ICT in teaching and active learning. Brief introduction to the use of IT in today's China Science and application of software in teaching new words and memorizing new words in Chinese, then offering recommendations to raise the efficiency of IT applications in teaching.

Key words: active; teaching; information; technology; teaching; new words to remember; new words; Chinese.

1. Mở đầu

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của đất nước, nền giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục đại học nói riêng, đã có những bước phát triển đáng kể. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi giáo dục đại học cần có sự đổi mới toàn diện và sâu sắc. Một trong những giải pháp quan trọng là nhanh chóng đổi mới phương pháp dạy học ở đại học. Điều 40 của *Luật Giáo dục* 2005 nêu rõ: “Phương pháp đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo điều kiện cho người học tham gia nghiên cứu, thực hành, ứng dụng”. Để đào tạo ra lớp người đáp ứng được yêu cầu đó, đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của sinh viên (phương pháp dạy học tích cực) là cấp thiết hiện nay. Một công cụ hỗ trợ đắc lực cho phương pháp dạy học tích cực là công nghệ thông tin (CNTT) - một phương tiện dạy học hiện đại, hữu ích và hiệu quả trong dạy học giảng dạy.

Giảng dạy từ mới là một trong những phần quan trọng trong giảng dạy ngoại ngữ nói chung và giảng dạy tiếng Trung nói riêng, bởi, khối lượng từ vựng mà sinh viên sở hữu sẽ đánh giá được sinh viên đạt chuẩn khung năng lực ngoại ngữ bậc mấy. Vì vậy, việc giúp cho sinh viên có thể học thuộc, nhớ lâu những từ mà mình đã học là rất cần thiết. Trong bài viết này, chúng tôi nêu một số ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ trong hoạt động dạy học tích cực từ mới và ghi nhớ từ mới tiếng Trung Quốc. Hi vọng, nhờ đó sẽ tạo chuyển biến trong giảng dạy cũng như trong học tập từ vựng tiếng Trung.

2. Dạy học tích cực và công nghệ thông tin cho dạy học tích cực

2.1. Phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp dạy học tích cực (PPDH tích cực) thường được dùng để chỉ những phương pháp nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học. Do đó, PPDH tích cực không phải là một PPDH cụ thể nào, mà bao gồm nhiều PPDH, hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học khác nhau, nhằm tăng cường sự tham gia của người học, tạo điều kiện phát triển tối đa khả năng học tập, năng lực giải quyết vấn đề của người học. Từ đó đem lại

niềm say mê, hứng thú trong học tập và nghiên cứu cho người học. Dưới đây là một số dấu hiệu đặc trưng của PPDH tích cực.

Thứ nhất, dạy và học thông qua tổ chức các hoạt động của người học và chú trọng rèn luyện phương pháp tự học. Tổ chức các hoạt động học tập của người học, phải trở thành trung tâm của quá trình giáo dục. Giảng viên cần xác lập kế hoạch dạy học của mình, để định hướng và hướng dẫn sinh viên phát triển các năng lực cần thiết cho hiện tại và trong tương lai. Qua các hoạt động học tập, sinh viên được đặt trong các tình huống có vấn đề, tham gia thảo luận, trao đổi, khuyến khích đưa ra các giải pháp giải quyết vấn đề theo cách của mình. Trong dạy học tích cực, điều cần thiết là chú trọng rèn luyện cho sinh viên phương pháp tự học, từ đó giúp họ có phương pháp, thói quen tự học, tự nghiên cứu và sáng tạo.

Thứ hai, coi trọng hướng dẫn tìm tòi. Giải pháp giúp sinh viên phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và có thể học được các phương pháp học thông qua hoạt động, là dạy học coi trọng hướng dẫn tìm tòi. Điều này đòi hỏi sinh viên phải học tập tích cực, để tìm lời giải cho vấn đề đặt ra. Đồng thời trong quá trình đó, giảng viên cần có sự hướng dẫn kịp thời giúp cho hoạt động của sinh viên đạt kết tốt.

Thứ ba, kết hợp đánh giá của giảng viên với tự đánh giá của sinh viên. Trong dạy học tích cực, đánh giá không chỉ nhằm mục đích nhận thức thực trạng và điều chỉnh hoạt động học tập của sinh viên mà còn nhận định thực trạng và điều chỉnh hoạt động dạy của giảng viên.

Tự đánh giá là hình thức đánh giá mà sinh viên tự liên hệ phần nhiệm vụ thực hiện với các mục tiêu của quá trình học tập. Từ đó họ có thể tự điều chỉnh cách học, xác định động cơ học tập và lập kế hoạch để tự nâng cao kết quả học tập của mình.

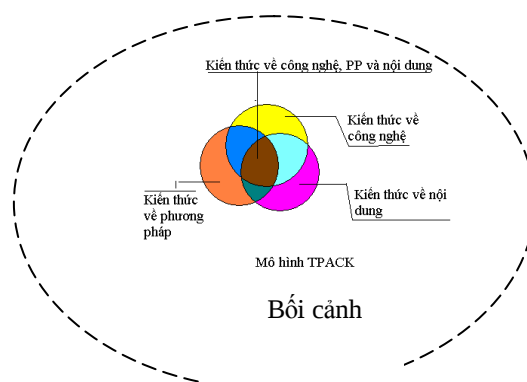
Kết hợp đánh giá của giảng viên và tự đánh giá của sinh viên, không chỉ giúp sinh viên nhìn nhận mình mà còn giúp giảng viên có

điều kiện nhìn nhận chính mình để điều chỉnh cách dạy.

Như vậy, những PPDH nào có những dấu hiệu đặc trưng như trên đều là các phương pháp dạy học tích cực, như: phương pháp dạy học nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án,...

1.2. Công nghệ thông tin cho dạy học tích cực

Quyết nghị của Chính phủ năm 2005, về đề án phát triển Giáo dục đại học Việt Nam định hướng đến 2020, đã nêu rõ các giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo theo các tiêu chí: trang bị cách học cho người học, phát huy tính chủ động của người học và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động dạy và học. Do đó, ứng dụng CNTT vào dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên là một yêu cầu tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Việc ứng dụng CNTT vào dạy học là một quá trình thường xuyên, liên tục theo từng giai đoạn, từ việc tiếp cận công nghệ, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng đến hoàn thiện phương pháp sử dụng CNTT trong dạy học. Mô hình TPACK (Technological pedagogical content knowledge - Kiến thức nội dung, phương pháp và công nghệ), đã chỉ ra cách nhìn tổng quát về ba dạng cơ bản của kiến thức mà một giảng viên cần có để ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy học của mình gồm kiến thức công nghệ, kiến thức phương pháp và kiến thức nội dung, cũng như mối quan hệ và tương tác giữa chúng.



Một giảng viên có khả năng kết hợp được cả ba dạng cơ bản của kiến thức trong dạy học sẽ đạt được kết quả trong giảng dạy hơn kiến thức của một nhà chuyên môn (nhà ngôn ngữ học), chuyên gia công nghệ (nhà khoa học máy tính) và một chuyên gia về phương pháp (nhà giáo dục học). Tuy nhiên, để đạt được yêu cầu đó, đòi hỏi giảng viên phải luôn luôn nỗ lực, tự nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy và hiểu biết sâu sắc về nội dung mình giảng dạy.

Hiện nay, có rất nhiều phần mềm ứng dụng trong dạy học từ mới và ghi nhớ từ mới tiếng Trung. Các phần mềm này rất hữu ích hỗ trợ giảng dạy theo phương pháp dạy học tích cực, như các phần mềm Flashcard, MDBG, Games,... Tuy nhiên, việc giảng viên nắm được các ưu điểm cũng như nhược điểm của từng phần mềm và ứng dụng vào từng tiết học cụ thể, còn tùy thuộc vào khả năng thiết kế của mình, mới mong mang lại kết quả tốt hơn. Nếu không, dễ dẫn đến quá tải về thông tin, về thời gian, làm cho người học trở nên thụ động trong các hoạt động học tập. Chẳng hạn, một trong những ưu điểm khi vừa học vừa chơi (Games) sẽ giúp sinh viên năng động hơn trong học tập, lớp học sinh động hơn. Song, nếu giảng viên không biết khống chế thì có thể tiết học sẽ chuyển từ sinh động sang bát nháo và không đạt hiệu quả như mong muốn.

3. Ứng dụng CNTT cho dạy học tích cực trong giảng dạy từ mới và ghi nhớ từ mới tiếng Trung Quốc

3.1. Vấn đề ứng dụng CNTT ở Khoa Tiếng Trung, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

Hiện nay, trang thiết bị CNTT phục vụ giảng dạy trong nhà trường đã có những cải thiện đáng kể. Tất cả phòng học đã được trang bị máy chiếu phục vụ cho hoạt động dạy và học. Trình độ, kỹ năng sử dụng CNTT trong dạy học của giảng viên được nâng cao. Sinh viên đã bước đầu thích ứng với phương pháp dạy học có ứng dụng CNTT.

Tuy nhiên, theo kết quả của các buổi hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học ở các khoa và nhà trường tổ chức, qua các đợt tập huấn về CNTT và nhận định chủ quan, chúng tôi nhận thấy vẫn còn nhiều hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy trong nhà trường. Chẳng hạn:

Đối với giảng viên: Đa số giảng viên chỉ sử dụng một số phần mềm trình chiếu để thiết kế bài giảng và các hoạt động dạy học mà chưa có sự liên kết đa dạng các phần mềm chuyên dụng. Thậm chí, một số giảng viên trình chiếu các trang word thay cho việc ghi bảng. Cách làm này tỏ ra ít có hiệu quả khi muốn phát huy tính tích cực chủ động của sinh viên.

Đối với sinh viên: Đa số sinh viên vẫn giữ thói quen học tập như ở trường phổ thông “thầy đọc-trò ghi”, thụ động trong học tập. Trình độ, kỹ năng sử dụng CNTT của sinh viên còn nhiều hạn chế, thậm chí có sinh viên còn chưa biết sử dụng máy tính.

Mặt khác, một tác động không nhỏ đến việc ứng dụng CNTT trong dạy học là trang thiết bị CNTT vẫn còn thiếu nên việc dạy học sử dụng các phương tiện hiện đại không được thường xuyên, liên tục dẫn đến hiệu quả chưa cao.

3.2. Ứng dụng CNTT cho dạy học tích cực trong giảng dạy và ghi nhớ từ mới tiếng Trung Quốc

Có thể thấy, từ mới hầu như được giảng dạy ở tất cả các môn học thuộc thực hành tiếng và kỹ năng tiếng. Trong một học kỳ, số lượng từ vựng sinh viên được học là hơn 500 từ. Vì vậy, vấn đề đặt ra là, làm sao để sinh viên có thể dung nạp và ghi nhớ khối lượng từ vựng như vậy? Việc ứng dụng CNTT vào dạy học tích cực sẽ phát huy được lợi thế này, giúp cho quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học đạt kết quả khả quan hơn so với khi không sử dụng CNTT. Tuy nhiên, các công cụ CNTT cần phải được lựa chọn một cách phù hợp, sử dụng đúng lúc, đúng thời điểm, mới phát huy tốt nhất các ưu điểm và hạn chế nhược điểm của các phần mềm.

Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu một số phần mềm CNTT thường được sử dụng trong dạy từ mới và ghi nhớ từ mới tiếng Trung.

(i) Phần mềm làm Flashcard:

Trang *E-Hanzi Digital Chinese* có phần



mềm hỗ trợ làm flashcard trực tiếp trên máy tính.

Để sử dụng phần mềm này chúng ta đăng nhập vào trang *E-Hanzi Digital Chinese*, đăng kí một tài khoản là có thể sử dụng miễn phí phần mềm này. Ưu điểm của phần mềm này là có thể nhập cùng lúc rất nhiều từ và xuất ra cùng lúc nhiều từ bằng file pdf, có phiên âm đi kèm, có thể nhập phần giải thích nghĩa từ bằng tiếng Việt, chọn khổ giấy và khổ chữ mong muốn, dùng được cho cả chữ giản thể và chữ phồn thể. Nhược điểm của nó là chúng ta không thể cho hình ảnh vào để flashcard sinh động hơn và trực quan hơn.

Cách sử dụng:

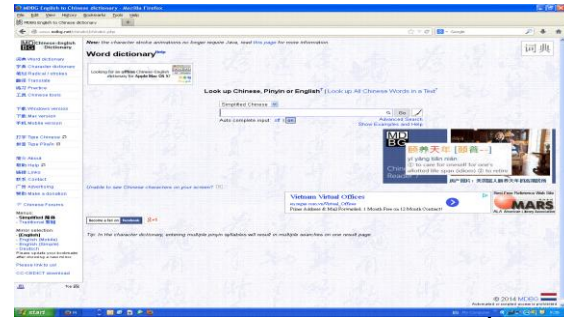
- Bước 1: đăng nhập vào trang *E Hanzi Digital Chinese*.
- Bước 2: đăng kí một tài khoản sử dụng.
- Bước 3: sau khi đã có tài khoản chúng ta sẽ đăng nhập vào phần mềm để sử dụng.
- Bước 4: sau khi đã đăng nhập, chọn biểu tượng *E – Hanzi Flashcard*.
- Bước 5: chọn chữ giản thể hay phồn thể.
- Bước 6: nhập những từ cần làm flashcard.

- Bước 7: Chọn *Advanced Settings* để điều chỉnh kích cỡ, khổ giấy.

- Bước 8: Chọn submit để xuất file.

(ii) Phần mềm dạy đọc, viết từ mới:

Phần mềm dạy đọc và viết từ mới trên trang MDBG. Để sử dụng phần mềm này



chúng ta vào trang MDBG, nhập từ cần dạy, màn hình sẽ hiện ra cửa sổ bao gồm cách đọc, cách viết, phiên âm...của từ mà chúng ta vừa nhập vào. Thường thì chúng ta sẽ tải về phần hướng dẫn đọc và hướng dẫn viết để đưa vào bài dạy. Phần mềm này có ưu điểm là có thể sử dụng tìm từ trực tuyến và dạy trực tuyến, hoặc sau khi tìm xong từ cần tìm chúng ta có thể tải về sử dụng, dùng được cho cả chữ giản thể và chữ phồn thể. Nhược điểm của nó là nếu sử dụng dạy trực tuyến sẽ gây rối cho người học vì trên trang hiển thị quá nhiều các khung cửa sổ khác nhau.

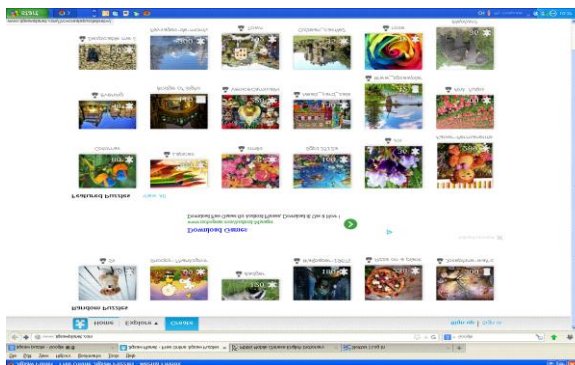
Cách sử dụng:

- Bước 1: vào trang *MDBG English to Chinese Dictionary*.
- Bước 2: chọn chữ giản thể hoặc phồn thể.
- Bước 3: nhập chữ cần dạy vào ô trống trong màn hình.
- Bước 4: chọn “Go” để xuất hiện cửa sổ bao gồm phiên âm, cách viết, cách đọc...của chữ vừa nhập.
- Bước 5: click vào các biểu tượng mà giáo viên cần sử dụng, có thể tải cách đọc và cách viết của từ vừa nhập.

(iii) Phần mềm củng cố từ

Phần mềm xếp chữ Jigsaw Planet, được thiết kế dưới dạng trò chơi.

Để xây dựng trò chơi này chúng ta vào trang Jigsaw Planet, chọn chữ Create, khi đó, màn hình sẽ hiện ra trang tạo chữ xếp hình, nhập vào chữ cần tạo, sau đó xuất ra. Ưu điểm của phần mềm này là có thể xây dựng các ô xếp chữ từ dễ đến khó. Nhược điểm của nó là chúng ta phải tạo file hình cho chữ cần xếp,



kích thước chữ phải tương đối, không quá nhỏ, ngoài ra trò chơi này phải chơi trực tuyến.

Cách sử dụng:

- Bước 1: Tạo chữ cần xếp sang file hình. (Đánh chữ trong word, chọn kích cỡ lớn nhất, sau đó lưu lại dưới file hình).

- Bước 2: vào trang *JigsawPlanet*.

- Bước 3: Chọn Creat.

- Bước 4: Nhập chữ cần xếp hình.

- Bước 5: điều chỉnh độ khó dễ, chọn font

- Bước 6: Chọn Creat để xuất ra.

(iv) Phần mềm xây dựng bài tập viết

Để sử dụng phần mềm này chúng ta cũng sẽ vào trang *E-Hanzi Digital Chinese*, chọn chữ Worksheet, sau đó nhập vào các từ sẽ cho học sinh về nhà viết và xuất ra file pdf. Ưu điểm của phần mềm này là miễn phí, nhập tất cả các từ vào và xuất ra cùng một lúc. Nhược điểm của nó là chúng ta không không chế được số dòng mà chúng ta yêu cầu học sinh sẽ viết.

Cách sử dụng:

- Bước 1: đăng nhập vào trang *E Hanzi Digital Chinese*.

- Bước 2: đăng kí một tài khoản sử dụng.

- Bước 3: sau khi đã có tài khoản chúng ta sẽ đăng nhập vào phần mềm để sử dụng.

- Bước 4: sau khi đã đăng nhập, chọn biểu tượng *E – Hanzi Worksheet*.

- Bước 5: chọn chữ giản thể hay phồn thể.

- Bước 6: nhập những từ cần đưa vào bài tập viết.

- Bước 7: Chọn *Advanced Settings* để điều chỉnh kích cỡ, khổ giấy, viết bao nhiêu dòng...

- Bước 8: Chọn submit để xuất file.

4. Thay lời kết

Việc ứng dụng CNTT cho phương pháp dạy học tích cực đã đem lại hiệu quả cao hơn khi không sử dụng các công cụ CNTT trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Đồng thời, qua đó cũng nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng CNTT của giáo viên và trình độ tin học, tác phong học tập thông qua sử dụng CNTT của sinh viên. Lợi ích và hiệu quả của ứng dụng CNTT vào dạy học thì đã rõ. Tuy nhiên để nâng cao hiệu quả sử dụng CNTT vào dạy học tích cực cho giảng viên trong nhà trường, cần có một số biện pháp, đáng chú ý là:

- Nhà trường cần trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT đáp ứng tốt nhu cầu dạy học của giảng viên và học sinh sinh viên. Nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng các công cụ CNTT vào dạy học cho cán bộ giảng dạy, qua các đợt tập huấn bồi dưỡng về CNTT.

- Từng bước tạo được phương pháp học tập cho sinh viên thích ứng với phương pháp dạy học có sử dụng các phần mềm CNTT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Nam (2012), *Ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin vào việc giảng dạy ngoại ngữ*, tạp chí khoa học, ĐH Sư phạm Hà Nội 2.

2. Nguyễn Kim Dung (2011), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo*, Viện nghiên cứu giáo dục, kỉ yếu Hội thảo giáo dục, Hải Phòng.

3. Hoàng Anh Khiêm (2010), *Ứng dụng Công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác dạy học ở trường cao đẳng, đại học*, kỉ yếu Hội thảo ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường CĐ và ĐH, Trường ĐH Đồng Nai.

4. Phạm Huy Thông (2012), *Vấn đề ứng dụng CNTT cho dạy học tích cực trong môn Toán bậc cao đẳng ngành giáo dục tiểu học*, Kỉ yếu hội thảo khoa học Đại học Phạm Văn Đồng.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 23-08-2014)